

SOLUTIONS TO MOBILIZE FINANCIAL RESOURCES IN NEW RURAL CONSTRUCTION IN THAI THUY DISTRICT, THAI BINH PROVINCE

Pham Van Chung¹, Nguyen Van Tam^{2*}, Ha Thi Hoa²

¹People's Committee of Thai Thuy district, Thai Binh province

²TNU - University of Agriculture and Forestry

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 07/12/2022	This study was conducted to assess the current situation and propose solutions to mobilize financial resources in new rural construction in Thai Thuy district, Thai Binh province. The study used descriptive statistics, comparative statistics, statistical disaggregation and Likert scale. Research results show that, in the period of 2015-2020, new rural construction in Thai Thuy district had obtained great results. In 2015, only 24/47 communes (when the communes had not been merged) met the new rural standard. By December 2020, Thai Thuy district had met the new rural standard in all 36/36 communes (after the communes had been merged). The result of mobilizing financial resources to serve new rural construction in the district reached VND 1,745,852 million, of which state budget capital accounted for 83.59%, capital sources outside the state budget accounted for 16.41%. The study also proposed five groups of solutions to increase the mobilization of financial resources in new rural construction in Thai Thuy district, Thai Binh province, including increasing resources for the state budget; applying appropriate implementation method; financial publicity and transparency; effective propaganda work. The research results have profound practical significance in the context that Thai Thuy district is promoting the advanced new rural construction in the local communes.
Revised: 24/02/2023	
Published: 24/02/2023	
KEYWORDS	
Mobilization	
Financial resources	
Mobilizing financial resources	
Building new rural construction	
Thai Thuy district	

GIẢI PHÁP HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

Phạm Văn Chung¹, Nguyễn Văn Tâm^{2*}, Hà Thị Hòa²

¹Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

²Trường Đại học Nông Lâm - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 07/12/2022	Nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá được thực trạng và đề xuất các giải pháp huy động nguồn lực tài chính trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Nghiên cứu sử dụng phương pháp thống kê mô tả, phương pháp thống kê so sánh, phương pháp phân tổ thống kê và thang đo Likert. Kết quả nghiên cứu cho thấy, giai đoạn 2015-2020, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Thái Thụy đã thu được những kết quả to lớn. Năm 2015 chỉ có 24/47 xã (khi các xã chưa sáp nhập) đạt chuẩn nông thôn mới thì đến tháng 12 năm 2020, huyện Thái Thụy đã đạt chuẩn nông thôn mới ở tất cả 36/36 xã (sau khi các xã sáp nhập). Kết quả huy động nguồn lực tài chính phục vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện đạt 1.745.852 triệu đồng, trong đó nguồn vốn ngân sách nhà nước chiếm 83,59%, nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước chiếm 16,41%. Nghiên cứu cũng đã đề xuất bốn nhóm giải pháp nhằm tăng cường huy động nguồn lực tài chính trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, gồm: tăng nguồn lực cho ngân sách nhà nước; áp dụng cách thức triển khai phù hợp; công khai, minh bạch tài chính; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền. Kết quả nghiên cứu có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc trong bối cảnh huyện Thái Thụy đang đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới nâng cao ở các xã trên địa bàn.
Ngày hoàn thiện: 24/02/2023	
Ngày đăng: 24/02/2023	
TỪ KHÓA	
Huy động	
Nguồn lực tài chính	
Huy động nguồn lực tài chính	
Xây dựng nông thôn mới	
Huyện Thái Thụy	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.7068>

* Corresponding author. Email: nguyenvantam@tuaf.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Sau 10 năm triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới (XDNTM), cả nước đã đạt được những kết quả nổi bật. Đến tháng 12 năm 2020, cả nước đã huy động được 2.967.057 tỷ đồng cho XDNTM, có 124 đơn vị cấp huyện và 5064 đơn vị cấp xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (NTM), bình quân cả nước đạt 15,7 tiêu chí/xã. Trên cả nước đã xuất hiện nhiều cách làm hay về huy động nguồn lực tài chính phục vụ XDNTM như hỗ trợ lãi suất, nâng mức cho vay để triển khai các chương trình, dự án XDNTM ở Lâm Đồng; thu hút doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao ở Hà Tĩnh [1]. Thái Thụy là một huyện nằm ở phía Đông Bắc tỉnh Thái Bình. Tính đến tháng 12 năm 2020, trên địa bàn huyện Thái Thụy đã có 36/36 xã, thị trấn đạt chuẩn NTM. Giai đoạn 2021-2025, huyện đặt ra mục tiêu phấn đấu có từ 30-35% (10-12 xã) xã đạt chuẩn NTM nâng cao. Để đạt được mục tiêu đã đề ra, huyện Thái Thụy cần có giải pháp cụ thể trong việc huy động nguồn lực tài chính phục vụ XDNTM. Hiện nay đã có một số nghiên cứu liên quan đến vấn đề huy động nguồn lực trong XDNTM, có những nghiên cứu tập trung sâu vào nội dung huy động, sử dụng nguồn lực tài chính [2]-[4], cũng có những nghiên cứu đề cập đến nội dung huy động, sử dụng nguồn lực nói chung trong XDNTM [5]-[9], tuy nhiên hiện chưa có nghiên cứu liên quan đến vấn đề huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM trên địa bàn huyện Thái Thụy. Nghiên cứu này được thực hiện với hai mục tiêu: (i) Đánh giá đúng thực trạng huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM trên địa bàn huyện Thái Thụy giai đoạn 2015-2020; (ii) Đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường huy động nguồn lực tài chính vào XDNTM trên địa bàn huyện Thái Thụy đến năm 2030.

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Phương pháp chọn điểm nghiên cứu

Dựa vào các nguồn số liệu thứ cấp, tác giả lựa chọn ba xã, gồm: Thụy Ninh, Thụy Quỳnh, Thụy Phong đại diện cho các xã về đích NTM theo tiến độ nhanh, trung bình, chậm [10]. Số liệu thứ cấp thu được từ ba xã sẽ đảm bảo tính đại diện cho huyện Thái Thụy về huy động, sử dụng nguồn lực tài chính trong XDNTM.

2.2. Phương pháp thu thập số liệu

Tác giả thu thập các thông tin, số liệu có sẵn về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, kết quả XDNTM của huyện Thái Thụy từ Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Thái Thụy, Chi cục Thống kê huyện Thái Thụy, UBND các xã trong huyện Thái Thụy.

Phòng vấn dựa trên bảng hỏi bán cấu trúc, hệ thống câu hỏi phỏng vấn tập trung vào việc thu thập các số liệu phục vụ nghiên cứu thực trạng huy động nguồn lực tài chính và vấn đề sử dụng nguồn lực tài chính vào XDNTM. Nhóm nghiên cứu đã phỏng vấn 90 hộ gia đình (mỗi xã phỏng vấn 30 hộ).

2.3. Phương pháp phân tích và xử lý số liệu

2.3.1. Phương pháp thống kê mô tả

Phương pháp thống kê mô tả được sử dụng để hệ thống hoá và phân tích các số liệu thu thập được từ điều tra. Phương pháp thống kê mô tả giúp tìm ra các mối quan hệ lẫn nhau của các nhân tố riêng biệt, qua đó đánh giá được sự huy động tài chính vào XDNTM trên địa bàn huyện Thái Thụy.

2.3.2. Phương pháp phân tổ thống kê

Phương pháp phân tổ thống kê được sử dụng trong nghiên cứu để thấy rõ sự đồng nhất, sự khác nhau về chỉ tiêu nghiên cứu trong cùng nhóm đối tượng và giữa các nhóm đối tượng khác nhau. Trong nghiên cứu, tác giả đã phân nhóm theo đơn vị hành chính, theo nguồn gốc nguồn lực tài chính.

2.3.3. Phương pháp thống kê so sánh

Nghiên cứu sử dụng phương pháp thống kê so sánh theo dãy số thời gian và so sánh các chỉ tiêu giữa các nhóm đối tượng, từ đó có những kết quả đánh giá chính xác làm cơ sở đưa ra những giải pháp cụ thể.

2.3.4. Thang đo Likert

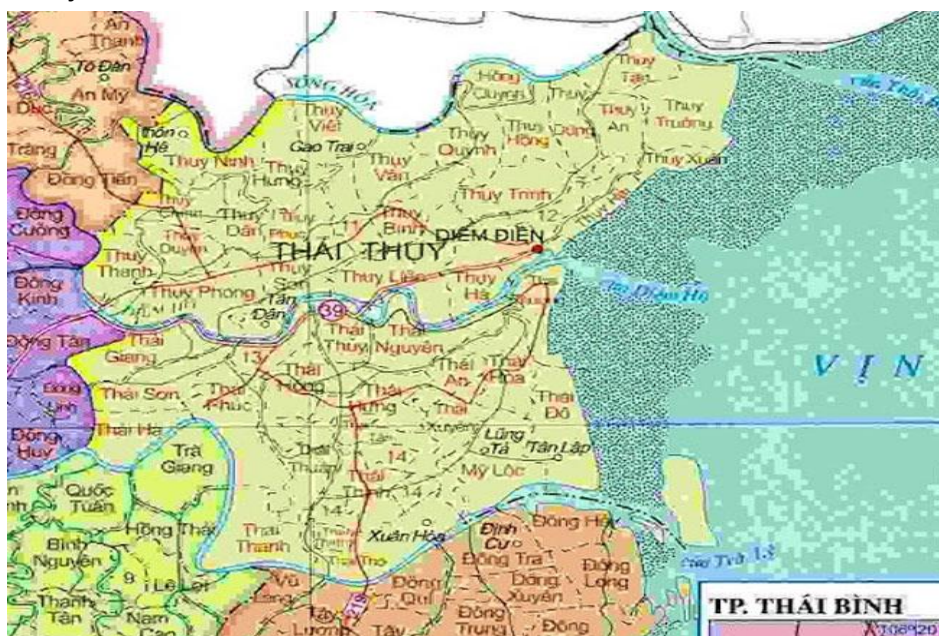
Tác giả sử dụng thang đo Likert 3 mức độ (1- không ảnh hưởng; 2- ảnh hưởng; 3- rất ảnh hưởng) để đánh giá mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến công tác huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM trên địa bàn huyện Thái Thụy.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội huyện Thái Thụy

3.1.1. Điều kiện tự nhiên

Hình 1 cho thấy, huyện Thái Thụy nằm ở phía Đông Bắc tỉnh Thái Bình, nằm trong vùng đồng bằng châu thổ sông Hồng được bồi đắp bởi phù sa của hai con sông lớn là sông Thái Bình và sông Trà Lý.



Hình 1. Bản đồ huyện Thái Thụy [10]

Khí hậu huyện Thái Thụy thuộc vùng đặc trưng của khí hậu nhiệt đới ven biển Bắc bộ, chịu ảnh hưởng của gió mùa. Thái Thụy có tổng diện tích tự nhiên là 26.665,8 ha, chiếm 18,21% diện tích của tỉnh Thái Bình. Bình quân diện tích tự nhiên trên đầu người là 961 m²/người [10]. Đất đai huyện Thái Thụy đa phần là đất phù sa màu mỡ, phân bố trên địa hình bằng phẳng. Tuy nhiên, đây là vùng đất phù sa trẻ, mực nước ngầm nông, đất đai phần lớn bị nhiễm mặn. Vì vậy, việc thau chua rửa mặn là yêu cầu tất yếu trong quá trình chinh phục, khai phá, cải tạo vùng đất này.

3.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội

Năm 2021, tổng giá trị sản xuất của huyện Thái Thụy đạt 27.339 tỷ đồng, tăng hơn 8% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó, giá trị sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp đạt 5.378 tỷ đồng; công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng cơ bản đạt 17.401 tỷ đồng; thương mại, dịch vụ đạt 4.560 tỷ đồng. Tình hình chuyển dịch cơ cấu lao động thông qua chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên địa bàn huyện Thái Thụy diễn ra mạnh mẽ, tỷ lệ hộ sản xuất nông nghiệp giảm 18,05%; tỷ lệ hộ kinh doanh dịch vụ tăng 4,89% [10].

3.2. Thực trạng huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM trên địa bàn huyện Thái Thụy giai đoạn 2015-2020

3.2.1. Kết quả 10 năm thực hiện chương trình XDNTM trên địa bàn huyện Thái Thụy

Thái Thụy là huyện có diện tích lớn nhất tỉnh Thái Bình, tính từ tháng 3/2020 trở về trước, huyện Thái Thụy có 48 xã, thị trấn (gồm 47 xã, 1 thị trấn). Thực hiện việc sáp nhập các đơn vị hành chính, từ tháng 3/2020 đến nay, huyện Thái Thụy có 36 xã, thị trấn (35 xã, 1 thị trấn). Kết quả thực hiện các tiêu chí NTM trên địa bàn huyện Thái Thụy được thể hiện qua bảng 1.

Bảng 1. Tổng hợp kết quả thực hiện các tiêu chí NTM trên địa bàn huyện Thái Thụy [10]

		ĐVT: Xã				
TT	Thực hiện các tiêu chí	2015	2016	2017	2018	2019
1	Số xã đạt 19/19 tiêu chí	24	29	32	40	47
2	Số xã đạt 15-18 tiêu chí	2	4	12	6	0
3	Số xã đạt 10-14 tiêu chí	21	14	3	1	0
4	Số xã đạt 05-09 tiêu chí	0	0	0	0	0
5	Số xã đạt dưới 05 tiêu chí	0	0	0	0	0

Kết quả nghiên cứu cho thấy, đến tháng 12/2015, trên địa bàn huyện Thái Thụy có 24 xã (chiếm tỷ lệ 51,06%) về đích NTM, số xã đạt từ 10-14 tiêu chí vẫn còn cao (21 xã, chiếm tỷ lệ 44,68%). Tuy nhiên đến hết năm 2019, 100% số xã của huyện Thái Thụy đã về đích NTM. Xây dựng NTM là một quá trình không có điểm dừng, sau khi 100% số xã về đích NTM, các xã trên địa bàn huyện Thái Thụy phấn đấu xây dựng và đạt chuẩn xã NTM nâng cao. Giai đoạn 2015-2020, trên địa bàn huyện Thái Thụy có hai xã đạt chuẩn xã NTM nâng cao gồm xã Thụy Chính và xã Thụy Phúc. Tuy nhiên, tháng 3 năm 2020, xã Thụy Phúc sáp nhập với xã Thụy Dương thành xã Dương Phúc nên hiện nay trên địa bàn huyện Thái Thụy chỉ còn một xã đạt chuẩn NTM nâng cao là xã Thụy Chính.

3.2.2. Kết quả huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM trên địa bàn huyện Thái Thụy giai đoạn 2015-2020

Kết quả huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM có ý nghĩa quyết định đến kết quả thực hiện chương trình của mỗi địa phương. Kết quả chi tiết được thể hiện qua bảng 2.

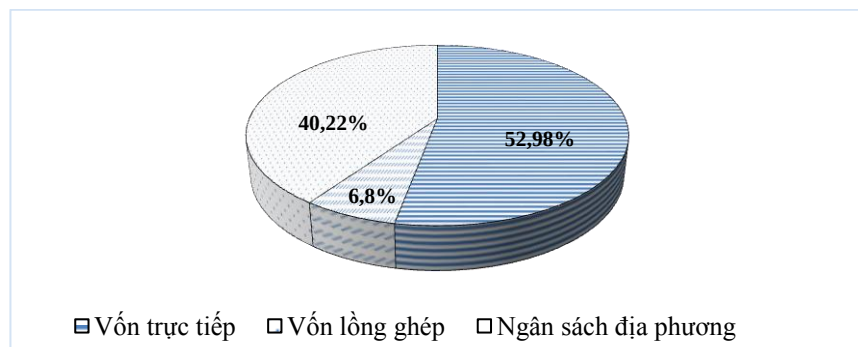
Bảng 2. Kết quả huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM trên địa bàn huyện Thái Thụy giai đoạn 2015-2020 [10]

TT	Chỉ tiêu	Số lượng (Triệu đồng)	Tỷ trọng (%)
I	Vốn huy động từ NSNN	1.459.345	83,59
II	Vốn huy động ngoài NSNN	286.507	16,41
	Tổng	1.745.852	100,00

Bảng 2 cho thấy, để thực hiện chương trình XDNTM, huyện Thái Thụy đã huy động nguồn lực tài chính từ nhiều nguồn khác nhau với tổng kinh phí huy động được là 1.745.852 triệu đồng, trong đó nguồn huy động từ ngân sách nhà nước (NSNN) đạt 1.459.345 triệu đồng (chiếm 83,59%), từ nguồn ngoài NSNN là 286.507 triệu đồng (chiếm 16,41%). Kết quả nghiên cứu cho thấy, các cấp, ban ngành của huyện đã nỗ lực vào cuộc, đồng hành cùng nhân dân để đạt được kết quả nhất định trong công tác huy động nguồn lực tài chính phục vụ XDNTM.

* Nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước

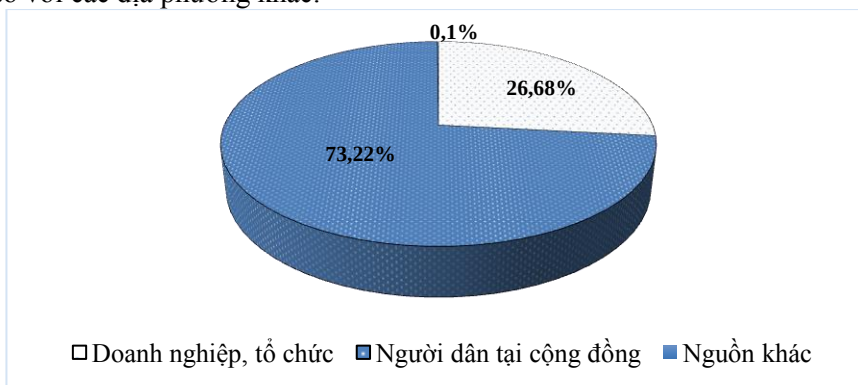
Hình 2 cho thấy, đối với nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nguồn vốn đầu tư trực tiếp cho XDNTM chiếm tỷ lệ cao nhất, chiếm 52,97 % (20.537,3 triệu đồng/xã). Nguồn vốn lồng ghép các chương trình, dự án chiếm tỷ lệ 6,80 % (2.64,3 triệu đồng/xã). Đây là nguồn vốn liên quan đến triển khai các chương trình về hạ tầng nông thôn, phát triển sản xuất... Tỉnh Thái Bình cũng như các tỉnh khác, hàng năm đều bố trí nguồn ngân sách địa phương cho XDNTM, trong giai đoạn 2015-2020, ngân sách địa phương bố trí cho XDNTM đạt 17.357,6 triệu đồng (chiếm 40,22 %).



Hình 2. Nguồn lực tài chính từ NSNN trong XDNTM trên địa bàn huyện Thái Thụy giai đoạn 2015-2020 [10]

** Nguồn lực tài chính từ ngoài ngân sách nhà nước*

Kết quả nghiên cứu được thể hiện tại hình 3 cho thấy, giai đoạn 2015-2020, nguồn vốn ngoài NSNN huy động cho chương trình XDNTM trung bình của 1 xã trên địa bàn huyện Thái Thụy đạt mức 7.959,2 triệu đồng/xã. Cơ cấu nguồn vốn ngoài NSNN huy động được có sự khác biệt khá lớn giữa các xã. Nguồn vốn huy động từ doanh nghiệp, tổ chức cho XDNTM trung bình của một xã đạt 2.272,2 triệu đồng/xã (chiếm 26,68%). Nguồn vốn huy động từ người dân cho XDNTM trung bình ở một xã đạt 5.678,9 triệu đồng/xã (chiếm 73,22 %). Những nguồn huy động khác trung bình cho một xã của huyện Thái Thụy chỉ đạt 8.120 triệu đồng (chiếm 0,10%). Nguồn huy động từ doanh nghiệp, tổ chức cho XDNTM trên địa bàn huyện Thái Thụy còn gặp nhiều khó khăn do huyện Thái Thụy là huyện xa nhất của tỉnh Thái Bình nên số doanh nghiệp trên địa bàn ít hơn so với các địa phương khác.

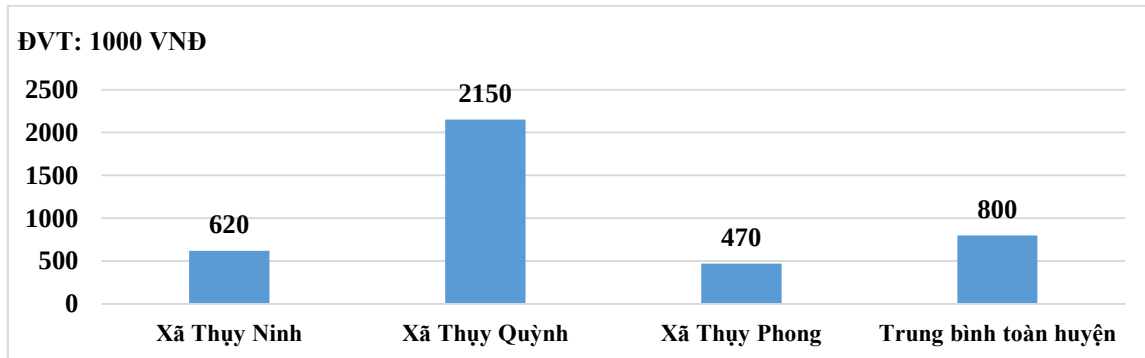


Hình 3. Nguồn lực tài chính từ ngoài NSNN trong XDNTM trên địa bàn huyện Thái Thụy giai đoạn 2015-2020 [10]

** Đóng góp tài chính của người dân địa phương cho XDNTM*

Chương trình XDNTM được thực hiện với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, kết quả đóng góp tài chính của người dân cho XDNTM được thể hiện qua hình 4.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, giai đoạn 2015-2020, người dân các xã trên địa bàn huyện Thái Thụy đã đóng góp bình quân 0,8 triệu đồng/người cho chương trình XDNTM. Tuy nhiên mức độ đóng góp có sự khác nhau giữa các xã. Tại xã Thụy Quỳnh, mức đóng góp từ người dân là 2,150 triệu đồng/người, trong khi đó mức đóng góp của người dân trên địa bàn xã Thụy Phong là 0,47 triệu đồng/người. Kết quả đóng góp tài chính của người dân có sự khác nhau là do số lượng, kinh phí các hoạt động triển khai trên địa bàn từng xã cần sự đóng góp của người dân không giống nhau. Thông thường những xã đã về đích NTM thì sự huy động, đóng góp của người dân sẽ ít hơn. Kết quả này cũng được chỉ ra trong nghiên cứu của tác giả Đoàn Thị Hân [4].



Hình 4. Đóng góp tài chính của người dân địa phương cho XDNTM trên địa bàn huyện Thái Thụy giai đoạn 2015-2020
(Nguồn: Số liệu điều tra, 2021)

* Các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM trên địa bàn huyện Thái Thụy giai đoạn 2015-2020

Nguồn huy động từ NSNN chủ yếu từ 3 nguồn chính: vốn đầu tư trực tiếp từ ngân sách trung ương; vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án tại các địa phương; vốn của ngân sách địa phương dành cho chương trình XDNTM. Kết quả khảo sát tại bảng 3 cho thấy, có 76,67% người được hỏi đánh giá khả năng của NSNN rất ảnh hưởng đến huy động nguồn lực tài chính cho XDNTM. Kết quả nghiên cứu cho thấy, nguồn vốn từ NSNN cho chương trình XDNTM vừa thiếu, vừa chậm, điều này đã ảnh hưởng lớn đến tiến độ, hiệu quả thực hiện chương trình.

Bảng 3. Yếu tố ảnh hưởng đến kết quả huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM trên địa bàn huyện Thái Thụy giai đoạn 2015-2020

ĐVT: %

STT	Yếu tố	Rất ảnh hưởng	Ảnh hưởng	Không ảnh hưởng
1	Khả năng của NSNN	76,67	18,89	4,44
2	Nhận thức của người dân về chương trình XDNTM	55,56	43,33	1,11
3	Điều kiện kinh tế hộ	44,44	53,33	2,22
4	Cách thức triển khai huy động	42,22	50,00	7,78
5	Sự công khai, minh bạch tài chính	51,11	41,11	7,78
6	Công tác tuyên truyền	46,67	51,11	2,22

(Nguồn: Số liệu điều tra, 2021)

Kết quả khảo sát cho thấy 55,56% người được hỏi đánh giá nhận thức của người dân về chương trình XDNTM rất ảnh hưởng đến huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM. Nhận thức và hiểu biết của người dân về chương trình XDNTM có vai trò quan trọng trong việc vận động người dân đóng góp nguồn lực tài chính cho XDNTM. Người dân nếu thấy việc gì đúng, cần thiết, hợp lý họ sẽ hết mình tham gia ủng hộ, ngược lại, nếu người dân chưa hiểu, chưa thấy hợp lý thì sẽ dứt khoát không tham gia.

Chương trình XDNTM thực hiện theo chủ trương Nhà nước và nhân dân cùng làm, bên cạnh việc tham gia đóng góp ý kiến, phát triển sản xuất... thì người dân cũng tham gia đóng góp nguồn lực tài chính để thực hiện một số hạng mục. Kết quả nghiên cứu cho thấy có 44,44% và 53,30% người được hỏi đánh giá điều kiện kinh tế hộ rất ảnh hưởng và ảnh hưởng đến huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM. Tuy nhiên, vẫn còn 2,22% người được hỏi cho rằng điều kiện kinh tế hộ không có sự ảnh hưởng đến huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM. Họ giải thích rằng các mức đóng góp cho XDNTM ở địa phương hiện nay rất ít nên các gia đình khá giả hay khó khăn đều có thể đóng góp được.

Kết quả khảo sát cho thấy 42,22% và 50,00% người được hỏi đánh giá rằng cách thức triển khai huy động rất ảnh hưởng và ảnh hưởng đến huy động nguồn lực tài chính. Thực tế nghiên cứu tại các xã cho thấy, cách thức triển khai nội dung huy động nguồn lực tài chính từ chính

quyền địa phương tới các doanh nghiệp, hộ dân tại địa phương có vai trò vô cùng quan trọng. Để công tác huy động mang lại hiệu quả cao nhất, việc trước tiên cần đảm bảo là người dân, các doanh nghiệp hiểu rõ được mục đích, ý nghĩa của hoạt động huy động. Bài học kinh nghiệm tại các xã khảo sát cho thấy, nếu các địa phương tổ chức được các cuộc họp dân để bàn bạc, thống nhất trước thì sự vào cuộc của người dân sẽ cao và công tác huy động sẽ có hiệu quả lớn. Ngược lại, nếu chính quyền địa phương hay một nhóm cán bộ thôn thống nhất đưa ra mức đóng góp sau đó triển khai trên thì hiệu quả sẽ không cao.

Sự công khai, minh bạch tài chính rất ảnh hưởng đến huy động nguồn lực tài chính. XDNTM là chương trình được thực hiện theo phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm nên sự công khai, minh bạch các khoản người dân đóng góp, các hạng mục sử dụng, nguồn lực đầu tư cho từng hoạt động, cơ chế huy động, nguồn lực huy động... là vô cùng quan trọng. Người dân cảm thấy được tôn trọng và sẵn sàng tham gia đóng góp những lần tiếp theo khi họ thấy những khoản đóng góp của họ được công khai, minh bạch.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, có 46,67% và 51,11% người được hỏi cho rằng công tác tuyên truyền rất ảnh hưởng đến huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM. Chương trình XDNTM nói chung và công tác huy động nguồn lực trong XDNTM nói riêng trên địa bàn huyện Thái Thụy đã thu được những kết quả nhất định. Góp phần đạt được những kết quả trên là nhờ các ngành, các địa phương, tổ chức, đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong mọi tầng lớp, giúp nhân dân đoàn kết, chung sức, đồng lòng XDNTM.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, kết quả huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM trên địa bàn huyện Thái Thụy đã thu được kết quả to lớn, tuy nhiên kết quả này cũng cho thấy tồn tại lớn là tỷ lệ nguồn lực tài chính huy động được từ NSNN chiếm chủ yếu (với 83,59%), ngược lại nguồn lực tài chính huy động được từ nguồn ngoài NSNN chiếm tỷ lệ rất khiêm tốn (16,41%). Điều đó cho thấy, bên cạnh việc tăng cường nguồn thu cho NSNN để phục vụ XDNTM, các cấp, các ngành huyện Thái Thụy cần áp dụng hiệu quả, phù hợp các giải pháp nhằm nâng cao khả năng huy động nguồn lực tài chính ngoài NSNN.

3.3. Giải pháp nhằm tăng cường huy động hiệu quả nguồn lực tài chính trong XDNTM trên địa bàn huyện Thái Thụy

3.3.1. Tăng nguồn lực cho NSNN

Kết quả nghiên cứu cho thấy, nguồn lực tài chính từ NSNN chiếm tới 83,59% tổng kinh phí huy động được cho XDNTM trên địa bàn huyện Thái Thụy, vì vậy cần tập trung nâng cao nguồn lực cho NSNN bằng các hoạt động cụ thể như: Thực hiện các quy định của luật đất đai về việc thuê đất lâu dài, chuyển đổi mục đích sử dụng đất để thu hút vốn đầu tư của doanh nghiệp vào nông nghiệp, nông thôn; Có chính sách hỗ trợ nhằm tạo cơ chế chính sách thông thoáng để thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào phát triển sản xuất ở địa phương; Thực hiện lồng ghép nguồn lực tài chính từ nhiều nguồn, nhiều chương trình khác nhau; Huy động sự tham gia tích cực hơn nữa của Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các ngân hàng thương mại khác trên địa bàn tham gia vào việc thực hiện mục tiêu XDNTM.

3.3.2. Áp dụng cách thức triển khai phù hợp

Cách thức triển khai huy động nguồn lực tài chính từ chính quyền địa phương tới các doanh nghiệp, hộ dân tại địa phương có vai trò vô cùng quan trọng. Chính quyền địa phương cần linh hoạt, chủ động trong việc áp dụng các phương pháp huy động nguồn lực tài chính. Điều đặc biệt, phương thức triển khai huy động nguồn lực tài chính cần đảm bảo cộng đồng, người dân hiểu và sẵn sàng tham gia. Để thực hiện được điều đó, các cấp chính quyền cần có sự thảo luận, thống nhất với đại diện hoặc toàn thể cộng đồng về mức huy động, thời gian triển khai, phương thức triển khai... để đảm bảo việc huy động phù hợp với cộng đồng.

3.3.3. Công khai, minh bạch tài chính

Yếu tố liên quan đến sự công khai, minh bạch có tác động mạnh mẽ tới khả năng gia tăng huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM. Sự công khai, minh bạch thể hiện ở sự công bằng trong đóng góp, người dân được họp, được nêu ý kiến, được bàn, lựa chọn và lên kế hoạch thực hiện các hạng mục công trình. Chính vì thế, khi người dân đã chủ động trong mọi hoạt động thì nguồn lực tài chính hoàn toàn có khả năng gia tăng.

3.3.4. Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền

Các cơ quan, ban ngành của huyện Thái Thụy cần làm tốt công tác tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức liên quan để nâng cao hơn nữa trách nhiệm và nhiệm vụ trong chương trình XDNTM, từ đó nêu cao ý thức trách nhiệm, tự giác trong XDNTM; phát huy tinh thần đoàn kết trong cộng đồng, sự chủ động, sáng tạo của người dân, cách làm hay của chính người dân trong quá trình thực hiện, từ đó huy động tốt sự tham gia đóng góp kinh phí của người dân trong XDNTM.

4. Kết luận

Giai đoạn 2015 - 2020, XDNTM trên địa huyện Thái Thụy đã thu được những kết quả to lớn. Nếu năm 2015 chỉ có 24/47 xã (khi các xã chưa sáp nhập) đạt chuẩn NTM thì đến tháng 12 năm 2020 huyện đã đạt chuẩn NTM ở tất cả 36/36 xã (sau khi các xã sáp nhập). Kết quả huy động nguồn lực tài chính phục vụ XDNTM trên địa bàn huyện đạt 1.745.852 triệu đồng, trong đó nguồn vốn NSNN chiếm 83,59%, nguồn vốn ngoài NSNN chiếm 16,41%. Nghiên cứu đã chỉ ra rằng, kết quả công tác huy động nguồn lực tài chính phục vụ XDNTM chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố khác nhau, có yếu tố tác động trực tiếp, có yếu tố tác động gián tiếp. Các yếu tố tác động mạnh đến công tác huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM bao gồm: khả năng ngân sách Nhà nước; nhận thức của người dân về chương trình XDNTM; điều kiện kinh tế hộ; cách thức triển khai huy động; sự công khai, minh bạch tài chính; công tác tuyên truyền.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] Central steering committee for national target programs for the period 2016-2020, *Report summarizing 10 years of implementation of rural development national target program*, 2020.
- [2] T. H. Doan, "Solutions to mobilize financial resources for the implementation of the new rural construction program, case study in Hoang Dieu commune, Gia Loc district, Hai Duong province," *Journal of Forestry Science and Technology*, vol. 1, pp. 96-102, 2013.
- [3] X. H. Dinh, "Mobilizing financial resources for new rural construction in Nghe An," *Vinh University Journal of Science*, vol. 48, pp. 50-59, 2019.
- [4] T. H. Doan, "Mobilize and use financial resources to implement the new rural construction program in the northern midland and mountainous provinces of Vietnam," Doctoral Thesis in Economic Management, Central Institute for Economic Management, 2017.
- [5] V. T. Nguyen, T. H. Ha, and T. N. Tran, "Solutions to mobilize community resources for rural development in Pac Nam district, Bac Kan province," *Journal of Agriculture and Rural Development*, vol. 8, pp. 244-251, 2021.
- [6] V. T. Nguyen, "The issue of promoting people's participation and contributions to the new rural construction program - Lessons learned from the pilot model Thuy Huong," *Journal of Forestry Science and Technology*, vol. 1, pp. 111-117, 2012.
- [7] C. C. Huynh, "Solutions to mobilize community resources in new rural construction in Tien Giang province," *Can Tho University Journal of Science*, vol. 46, pp. 84-93, 2016.
- [8] V. T. Nguyen and T. H. Ha "Learned lessons from mobilizing community resources in new rural construction in Co Ba commune, Bao Lac district, Cao Bang province," *Journal of Rural Industry*, vol. 43, pp. 46-54, 2021.
- [9] B. H. Dinh, "Solutions to mobilize community resources in new rural construction in Phuc Hoa district, Cao Bang province," Master Thesis in Rural Development, Thai Nguyen University of Agriculture and Forestry, 2016.
- [10] People's Committee of Thai Thụy district, *Summary report on new rural construction program period 2010-2020*, 2020.